



Ngày 30 tháng 11, 2012

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Tư pháp

Đồng kính gửi: Thủ tướng Chính phủ
Chủ tịch nước
Chủ tịch Quốc hội
Bộ trưởng Bộ Kế hoạch Đầu tư
Bộ trưởng Bộ Công Thương
Bộ Ngoại giao
Đại sứ Hoa Kỳ
Tổng lãnh sự quán Hoa Kỳ
Chủ tịch Hiệp hội Thương mại Công nghiệp Việt Nam

Thưa Bộ trưởng:

Về: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư.

Thay mặt cho 700 công ty thành viên của Hiệp hội Thương mại Mỹ, chúng tôi gửi lời chào đến quý vị. Hiệp hội Thương mại Mỹ đã và đang có những đóng góp cho sự phát triển của Việt Nam kể từ năm 1994. Các thành viên của chúng tôi đã đầu tư hàng tỉ đô la vào Việt Nam thông qua nhiều lĩnh vực kinh tế, và chịu trách nhiệm lớn đối với hầu hết các quan hệ thương mại song phương đã và đang phát triển nhanh chóng, có thể đạt được 24,5 tỉ đô la trong năm nay, không tính đến khối lượng hàng hóa xuất khẩu vào thị trường toàn cầu các sản phẩm giá trị gia tăng cao hơn từ việc đầu tư nước ngoài gần đây của Hoa Kỳ sử dụng “công nghệ sản xuất hiện đại” vào Việt Nam.

Chúng tôi đưa ra một vấn đề mà các thành viên của chúng tôi đang rất quan tâm.

Chúng tôi đề cập đến từ ngữ được sử dụng trong Luật Luật sư vừa mới được Quốc hội thông qua. Chúng tôi đặc biệt đề cập đến Điều 70.2.(c) về phạm vi hành nghề của tổ chức luật sư nước ngoài. Theo từ ngữ tại điều này, các công ty luật hoạt động tại Việt Nam không được phép “Thực hiện các dịch vụ về giấy tờ pháp lý và công chứng liên quan đến pháp luật Việt Nam”. Đây là một hạn chế mới về phạm vi hành nghề của các tổ chức luật sư nước ngoài tại Việt Nam so với Luật Luật sư đang có hiệu lực (2006).

Nếu từ ngữ này chỉ nhằm ngăn chặn tổ chức luật sư nước ngoài tham gia vào việc công chứng và chứng thực các loại tài liệu liên quan đến quyền sử dụng hay sở hữu nhà, đất, chúng tôi không có ý kiến gì phản đối. Mặc khác, nếu những từ ngữ này được giải thích theo nghĩa là nhằm ngăn chặn tổ chức luật sư nước ngoài tham gia vào các công việc liên quan đến việc lập, soạn thảo các tài liệu pháp lý có dính đến luật Việt Nam và bao gồm các hợp đồng thương mại, các giấy tờ pháp lý liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, thậm chí là những văn bản được ký kết với các luật sư Việt Nam làm việc cho các tổ chức luật sư nước ngoài, thì các thành viên của chúng tôi buộc phải có ý kiến phản đối cách giải thích như vậy.

Chúng tôi mong muốn Chính phủ Việt Nam xác nhận một cách chính thức rằng các luật sư Việt Nam có thể tiếp tục soạn thảo các hợp đồng thương mại, và các giấy tờ pháp lý liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, cho dù họ làm việc cho các tổ chức luật sư nước ngoài.

Chúng tôi tin rằng cách giải thích theo nghĩa là nhằm ngăn chặn tổ chức luật sư nước ngoài tham gia vào các công việc liên quan đến việc lập, soạn thảo các tài liệu pháp lý có dính đến luật Việt Nam và bao gồm các hợp đồng thương mại, các giấy tờ pháp lý liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, thậm chí là những văn bản được ký kết với các luật sư Việt Nam làm việc cho các tổ chức luật sư nước ngoài là hoàn

toàn trái với tinh thần và thư xin gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới của Việt Nam. Tuy nhiên, mục đích của thư này không nhằm tranh luận các vấn đề pháp lý.

Nếu cách giải thích theo nghĩa vừa nêu trên được thực hiện, nó sẽ tạo nên một bước thụt lùi vào thời điểm các nước châu Á khác có khuynh hướng mở rộng thị trường dịch vụ pháp lý nhằm tăng cường tính cạnh tranh. Điều này sẽ đe dọa đến vai trò đã tồn tại từ lâu dài của các tổ chức luật sư nước ngoài tại Việt Nam. Nhiều tổ chức luật sư nước ngoài đã và đang là những người hỗ trợ lâu dài cho sự phát triển của Việt Nam và có những đóng góp to lớn cho sự phát triển của pháp luật Việt Nam và nền kinh tế của Việt Nam. Nhiều luật sư nước ngoài đã và đang là những người hướng dẫn, là cố vấn của các luật sư Việt Nam và do đó họ có sự đóng góp to lớn cho sự phát triển của cộng đồng pháp lý.

Sau nhiều năm mở cửa thị trường cho dịch vụ pháp lý, sau nhiều đóng góp tích cực mà các tổ chức luật sư nước ngoài đã cống hiến cho sự hội nhập và phát triển pháp luật của Việt Nam, sau nhiều đóng góp tích cực mà các tổ chức luật sư nước ngoài đã cống hiến hàng ngày cho môi trường đầu tư của Việt Nam, chúng tôi tin rằng việc thông qua điều luật với cách giải thích như trên là một phản ứng gây ngạc nhiên của chính phủ Việt Nam. Kinh nghiệm của Việt Nam chỉ ra rằng khi thị trường bị đóng và không mang tính cạnh tranh (ví dụ: tranh chấp tại các tòa án địa phương), hệ thống sẽ không phát triển, nhưng khi thị trường được mở ra và mang tính cạnh tranh (các dịch vụ giấy tờ và tư vấn pháp lý thương mại), nghề luật sẽ phát triển nhanh chóng hơn đến các tiêu chuẩn quốc tế.

Tất nhiên, chúng tôi hiểu rằng Việt Nam phải đảm bảo tính nguyên vẹn trong việc giải thích pháp luật. Tuy nhiên, theo kinh nghiệm của các thành viên của chúng tôi, trong nền kinh tế toàn cầu hầu hết các vấn đề và các tài liệu pháp lý chứa đựng sự pha trộn luật nước ngoài, luật Việt Nam, các quy phạm nước ngoài, các quy phạm Việt Nam và tất cả đều đòi hỏi các kỹ năng ngôn ngữ sắc sảo. Đây là các thành phần được phối hợp một cách tốt nhất khi luật sư Việt Nam và luật sư nước ngoài làm việc cùng với nhau. Các tổ chức luật sư quốc tế cùng với các luật sư Việt Nam cung cấp loại dịch vụ pháp lý kết hợp này đã làm thỏa mãn yêu cầu khắc khe và mong đợi của các khách hàng trong và ngoài nước.

Các tổ chức luật sư đưa ra các giải quyết mang tính kết hợp cho các vấn đề pháp lý phức tạp cũng giống như cách mà các tổ chức kế toán quốc tế cùng với các nhân viên Việt Nam cung cấp các hướng giải quyết cho các câu hỏi tại chính phức tạp. Họ áp dụng quy tắc và luật của cả Việt Nam và nước ngoài.

Các thành viên của chúng tôi, những người sử dụng dịch vụ pháp lý sẽ trải qua một thời gian rất khó khăn để có được sự tư vấn pháp lý về những vụ việc phức tạp mà những vụ việc này thường bao hàm những vấn đề của luật Việt Nam và luật nước ngoài nếu như họ phải phân chia việc tư vấn theo quốc tịch. Khi đòi hỏi điều này, Việt Nam đã tạo nên một bước hoàn toàn thực lùi sau hơn 20 năm tiến triển, hội nhập, và quốc tế hóa. Yêu cầu này cũng trái với xu hướng hiện nay của khu vực và toàn cầu.

Các thành viên của chúng tôi những người có văn phòng ở các nước khác đã và đang phát triển các mối quan hệ rộng khắp thế giới với các tổ chức luật sư (như là mối quan hệ với các tổ chức kế toán). Để yêu cầu họ thay đổi mối quan hệ này, Việt Nam sẽ gặp khó khăn khi giải thích, thực thi, và sẽ gặp khó khăn, chúng tôi tin như thế, khi biện minh cho yêu cầu này. Chúng tôi cũng tin rằng điều này sẽ làm suy giảm sự thu hút của Việt Nam như là một điểm đến đầu tư vào thời điểm mà chúng ta cần phát triển để tạo ra nhiều việc làm, tăng ngân sách thu được từ thuế và năng lực kỹ thuật.

Nhiều thành viên của chúng tôi hoạt động trong lĩnh vực thương mại đã và đang thành công trong khu vực nhằm mở ra hoạt động hành nghề pháp lý cho các tổ chức luật sư nước ngoài để cho phép loại hình hành nghề kết hợp mà họ yêu cầu cần phải có và Việt Nam cũng đã cung cấp loại hình hành nghề kết hợp này. Chúng tôi trích dẫn ra đây bốn ví dụ: Singapore, Nhật, Malaysia và Hàn Quốc đã bỏ các hình thức hạn chế hành nghề pháp lý mà họ đã thông qua vào 30-40 năm về trước. Những hình thức đã chia cắt phạm vi hành nghề pháp lý giữa các tổ chức luật sư trong nước và các tổ chức luật sư nước ngoài một cách giả tạo. Những quốc gia này đã hướng đến lĩnh vực hoạt động pháp lý kết hợp.

Bây giờ các thành viên của chúng tôi có một sự lựa chọn về tổ chức luật sư: tổ chức luật sư nước ngoài, Việt Nam, kết hợp, đa quốc gia, lớn và nhỏ. Dịch vụ pháp lý chuẩn quốc tế là một điều kiện tiên quyết quan trọng cho việc cạnh tranh trong thương mại và đầu tư. Các luật sư từ một vài tổ chức luật sư trong nước đã và đang nhận được nhiều lợi ích quan trọng từ hệ thống mở hiện tại mà trong hệ thống này họ được đào tạo và phát triển kỹ năng trong các tổ chức luật sư nước ngoài. Những hạn chế này gây cản trở cho các tổ chức luật sư nước ngoài, nhưng quan trọng hơn là nó sẽ đóng lại cơ hội được đào tạo và chuyên giao kỹ năng mà việc này xảy ra thường xuyên tại tổ chức luật sư nước ngoài, và sẽ hạn chế việc tham gia của các luật sư Việt Nam vào thị trường pháp lý quốc tế. Điều này rõ ràng trái với lợi ích của khách hàng của cả hai (những người muốn có sự chọn lựa luật sư trong hay ngoài nước) và luật sư trẻ Việt Nam (những người muốn được đào tạo và học tập kinh nghiệm từ tổ chức luật sư nước ngoài).

Cuối cùng, các thành viên của chúng tôi cảm thấy rằng họ gánh chịu trách nhiệm sau cùng đối với trình độ nghiệp vụ, tính chính xác, và chất lượng dịch vụ pháp lý mà họ nhận được. Các thành viên của chúng tôi tin rằng họ nên có sự do trong việc lựa chọn tổ chức luật sư mà họ mong muốn được tư vấn về luật nước ngoài hay luật Việt Nam.

Chúng tôi rất mong nhận được sự hỗ trợ của quý vị trong vấn đề quan trọng này.

Trân trọng,

Chủ tịch, Chi hội TP. Hồ Chí Minh
Hiệp Hội Thương Mại Mỹ tại Việt Nam



Chủ tịch, Chi hội Hà Nội
Hiệp Hội Thương Mại Mỹ tại Việt Nam